

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần giải quyết việc Hôn nhân gia đình gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Bùi Đình Thông

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Linh Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Hồng Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 42/2019/TLST-HNGĐ ngày 24/7/2019 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, theo Quyết định mở phiên họp số 22/2019/QĐ-TA ngày 06/9/2019 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

1. Đương sự thứ nhất: Chị Trần Thị Hoài T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh

2. Đương sự thứ hai: Anh Nguyễn Doãn H, sinh năm 1987

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (Hiện đang làm việc tại Nhật Bản).

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai chị Trần Thị Hoài T và anh Nguyễn Doãn H trình bày thống nhất như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Hoài T và anh Nguyễn Doãn H đăng ký kết hôn ngày 18/8/2018 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn, anh H đi lao động ở Nhật Bản và vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân, do bất đồng quan điểm và cách nhìn nhận cuộc sống của hai vợ chồng không giống nhau, không thường xuyên liên lạc với nhau. Mặc dù đã cố gắng hàn gắn, gia đình hai bên khuyên nhủ nhưng vợ chồng vẫn không tìm được tiếng nói chung. Nay chị T và anh H nhận thấy tình cảm vợ

chồng không còn nên thống nhất thuận tình ly hôn để mỗi người xây dựng cuộc sống mới.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu giải quyết

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung và nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, chị Trần Thị Hoài T và anh Nguyễn Doãn H đều có yêu cầu tòa án không mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, cũng như yêu cầu được giải quyết vắng mặt tại tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của thẩm phán, thư ký và các đương sự đã phân tích nội dung vụ việc, các vấn đề đương sự đã thỏa thuận thống nhất được với nhau và đề nghị Tòa án áp dụng khoản 1 Điều 51, 55, 123, 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 370 BLTTDS 2015; Nghị quyết 01/2003/NQ-HĐTP ngày 16/4/2003 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao chấp nhận yêu cầu của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp; Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nhận định:

[1] Thủ tục tố tụng:

Chị Trần Thị Hoài T và anh Nguyễn Doãn H có lời khai thống nhất hiện nay anh Nguyễn Doãn H đang lao động tại Nhật Bản và theo Công văn số 12423/QLXNC-P5 ngày 01/8/2019 của Cục quản lý Xuất nhập cảnh - Bộ Công an thì anh H xuất cảnh lần gần nhất là ngày 27/8/2018 và chưa có thông tin nhập cảnh. Do đó vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Đồng thời chị T và anh H đều yêu cầu được giải quyết vắng mặt, anh H có ủy quyền việc giao nhận tài liệu, chứng cứ của tòa án cho bố đẻ là ông Nguyễn Doãn T. Căn cứ quy định tại Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc Hôn nhân gia đình vắng mặt chị Thanh và anh Hùng theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Hoài T và anh Nguyễn Doãn H đã tuân thủ các điều kiện kết hôn và đã đăng ký kết hôn vào ngày 18/8/2018 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ quy định Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, anh Hùng đi lao động tại Nhật Bản, từ đó cuộc sống chung của chị T và anh H thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân, do bất đồng quan điểm và cách nhìn nhận cuộc sống của hai vợ chồng không giống nhau, không thường xuyên liên lạc với nhau. Mặc dù đã cố gắng hàn gắn, gia đình hai bên khuyên nhủ nhưng vợ chồng vẫn không tìm được tiếng nói chung và không

còn quan tâm tới nhau. Vì vậy, cả chị T và anh H đều thống nhất yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Trần Thị Hoài T và anh Nguyễn Doãn H không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu giải quyết ly hôn giữa chị T và anh H theo quy định pháp luật.

[2.2] Quan hệ con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị T và anh H thống nhất không có và không yêu cầu tòa án giải quyết.

Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, đúng pháp luật, không vi phạm điều cấm. Mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Hoài T và anh Nguyễn Doãn H để mỗi người tự xây dựng cuộc sống mới.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 55, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, các Điều 361, 367, 369, 370, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 35, 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Hoài T và anh Nguyễn Doãn H.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện nộp 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm của chị Trần Thị Hoài T (Chị T đã nộp 300.000đồng tại biên lai số 001327 ngày 24/7/2019 tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh).

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình không có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp không có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đối với Quyết định này.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

Nơi nhận

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Thạch Sơn;
- Đương sự ;
- Lưu HS, TDS.

THẨM PHÁN- CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

Bùi Đình Thông